

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 201 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212301766	Nguyễn Như Vũ	Bằng	11/09/2003	Quảng Trị	31THT5					
2	28204948095	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	28/12/2004	Đà Nẵng	31THT5					
3	28204342289	Võ Thị	Diệu	11/12/2004	Đà Nẵng	31THT5					
4	28211150479	Phạm Minh	Hải	09/11/2004	Đà Nẵng	31THT5					
5	28208139308	Nguyễn Thị	Hậu	12/07/2004	Quảng Nam	31THT5					
6	28206202713	Võ Thị Thanh	Hồng	03/10/2004	Quảng Ngãi	31THT5					
7	27211529745	Lê Quốc	Huy	03/04/2003	Quảng Ngãi	31THT5					
8	27205351706	Lê Hương Minh	Huyền	26/10/2003	Đắk Lắk	31THT5					
9	27212243488	Bùi Duy	Khánh	05/04/2003	Quảng Trị	31THT5					
10	27215302470	Nguyễn Đình Anh	Khoa	15/05/2003	Quảng Nam	31THT5					
11	27211343564	Trần Lê Ngọc	Lâm	20/11/2003	Phú Yên	31THT5					
12	27215351940	Dương Thanh	Long	07/02/2003	Đắk Lắk	31THT5					
13	28205200475	Phùng Thị Thanh	Ngân	19/04/2004	Phú Yên	31THT5					
14	28212106302	Lê Ngọc Tường	Nguyễn	27/01/2004	Quảng Nam	31THT5					
15	28204327474	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/10/2004	Quảng Nam	31THT5					
16	28208244972	Ngô Hoàng Yến	Nhi	09/10/2004	Đà Nẵng	31THT5					
17	28216545465	Nguyễn Lan	Nhi	25/03/2004	Đà Nẵng	31THT5					
18	27205352221	Võ Ngọc Quỳnh	Như	01/10/2003	Phú Yên	31THT5					
19	28206524929	Huỳnh Thị Ngọc	Nữ	27/03/2004	Bình Định	31THT5					
20	27211135646	Nguyễn Văn	Phát	22/12/2003	Quảng Nam	31THT5					
21	28212300953	Trần Triệu	Phú	18/10/2004	Đắk Nông	31THT5					
22	28212302091	Đỗ Xuân	Quân	11/04/2004	Phú Yên	31THT5					
23	27211341624	Mai Văn	Tâm	01/04/2003	Phú Yên	31THT5					
24	28207102772	Võ Bích	Thảo	16/09/2004	Quảng Ngãi	31THT5					
25	27205352587	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	07/07/2003	Đắk Lắk	31THT5					
26	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	29/05/2004	Đắk Lắk	31TBN1					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 201 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27217042354	Đoàn Ngọc	Thảo	10/02/2003	Quảng Nam	31THT2					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27215352591	Trần Trọng Toàn	22/03/2003	Bình Định	31THT5						
2	28205151971	Trần Thị Thùy Trâm	12/12/2004	Quảng Nam	31THT5						
3	28204648304	Nguyễn Thị Thùy Trang	12/10/2004	Đà Nẵng	31THT5						
4	28204601983	Dương Thị Nhật Truyền	01/04/2004	Quảng Nam	31THT5						
5	28212347327	Phan Văn Nhật Tú	01/05/2004	Đà Nẵng	31THT5						
6	27205302009	Lê Hoàng Thục Uyên	01/07/2003	Quảng Nam	31THT5						
7	27205352620	Huỳnh Thị Ngọc Vân	28/11/2003	Quảng Ngãi	31THT5						
8	28212334948	Nguyễn Văn Vĩ	24/03/2004	Đắk Nông	31THT5						
9	29206642645	Bùi Hoàng Vy	12/11/2005	Quảng Nam	31THT5						
10	28205102174	Trần Hà Anh	13/04/2004	Quảng Bình	31TSC3						
11	27204324802	Nguyễn Hào Linh Chi	31/07/2003	Phú Yên	31TSC3						
12	27215445605	Nguyễn Mạnh Cường	24/06/2003	Ninh Thuận	31TSC3						
13	28219301001	Nguyễn Văn Đạt	19/07/2004	Đắk Lắk	31TSC3						
14	27202602398	Phạm Khánh Dương	14/02/2003	Quảng Nam	31TSC3						
15	28206206922	Nguyễn Thị Ngọc Hà	04/11/2004	Quảng Bình	31TSC3						
16	27205235885	Nguyễn Tiểu Hân	30/09/2002	Quảng Nam	31TSC3						
17	28206740617	Nguyễn Ngọc Bảo Gia	28/04/2004	Đắk Lắk	31TSC3						
18	27211342725	Nguyễn Nhật Hoàng	19/08/2003	Bình Định	31TSC3						
19	28205100908	Trần Nguyễn Khánh Huyền	01/10/2004	Quảng Bình	31TSC3						
20	27205351708	Đỗ Nguyễn Minh Kha	20/08/2003	Quảng Nam	31TSC3						
21	27215351800	Nguyễn Đức Khải	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	31TSC3						
22	27211344135	Võ Hữu Khánh	12/06/2002	Quảng Nam	31TSC3						
23	27205233768	Nguyễn Thị Hồng Liên	16/12/2003	Phú Yên	31TSC3						
24	27204348308	Nguyễn Trần Khánh Linh	09/07/2003	Bình Định	31TSC3						
25	27205351903	Nguyễn Nữ Tú Linh	29/10/2003	Quảng Bình	31TSC3						
26	24203102068	Trịnh Thị Loan	24/04/2000	Quảng Ngãi	31TSC3						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27204348343	Nguyễn Thị Hồng Lý	10/02/2003	Bình Định	31TSC3						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204651534	Võ Thị Mai	16/02/2005	Quảng Bình	31TSC3						
2	27205352061	Nguyễn Hiếu Ngân	21/11/2003	Quảng Ngãi	31TSC3						
3	27215303044	Trương Trọng Nguyễn	28/07/2003	Cà Mau	31TSC3						
4	27205302011	Hoàng Thảo Nhi	16/11/2003	Đắk Lắk	31TSC3						
5	27211303112	Nguyễn Thành Phú	09/01/2003	Bình Định	31TSC3						
6	27207200985	Trần Bích Phương	10/02/2003	Quảng Nam	31TSC3						
7	28206200624	Hồ Tiểu Quyên	11/03/2004	Quảng Trị	31TSC3						
8	27211339346	Nguyễn Trường Sa	26/10/2003	Bình Định	31TSC3						
9	27205352278	Đinh San San	31/10/2003	Tiền Giang	31TSC3						
10	27205302054	Đặng Phan Ý Thương	16/04/2003	Bình Định	31TSC3						
11	27205226921	Hoàng Trần Bảo Tịnh	31/12/2002	Đà Nẵng	31TSC3						
12	28204852957	Đinh Thị Trang	29/07/2004	Đà Lạt	31TSC3						
13	27205352608	Nguyễn Hoàng Minh	12/12/2003	Bình Định	31TSC3						
14	27215301901	Nguyễn Tất Tuệ	08/10/2003	Đắk Lắk	31TSC3						
15	27205352617	Lê Cao Cát Tường	13/09/2003	Khánh Hòa	31TSC3						
16	28204103369	Vương Thị Kim Tuyền	06/04/2004	Quảng Ngãi	31TSC3						
17	27215431884	Nguyễn Thanh Tuyền	20/11/2003	Bình Định	31TSC3						
18	27205302602	Nguyễn Thị Yến Vi	15/06/2003	Hà Tĩnh	31TSC3						
19	27205302167	Trần Thị Bảo Vy	02/07/2003	Lâm Đồng	31TSC3						
20	28218054491	Nguyễn Thanh Tuấn Anh	09/07/2004	Quảng Trị	31TSC4						
21	29213253070	Hoàng Thành Đạt	30/10/2005	Quảng Bình	31TSC4						
22	29206561001	Nguyễn Thị Thúy Diễm	02/09/2005	Quảng Ngãi	31TSC4						
23	28204303503	Đặng Trần Mỹ Duyên	30/08/2004	Đắk Lắk	31TSC4						
24	28208105171	Đỗ Thị Giang	07/02/2004	Quảng Trị	31TSC4						
25	28215103848	Phan Nguyễn Phúc Hậu	03/09/2004	Quảng Trị	31TSC4						
26	28211154819	Phạm Quốc Hưng	21/10/2004	Quảng Bình	31TSC4						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28206740575	Đỗ Thị Khánh	Huyền	05/01/2004	Quảng Bình	31TSC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30214345839	Lê Minh Khoa	20/07/2004	Quảng Nam	31TSC4						
2	28204601405	Phạm Nguyễn Thiên Kim	10/11/2004	Đà Nẵng	31TSC4						
3	28208101546	Cao Thị Vân Ly	16/05/2004	Đắk Nông	31TSC4						
4	27215352059	Trịnh Hoàng Minh	30/08/2003	Thanh Hóa	31TSC4						
5	27207238465	Phạm Thị Diệu My	17/05/2003	Quảng Ngãi	31TSC4						
6	26203534969	Lê Thu Ngân	14/08/2002	Quảng Nam	31TSC4						
7	28206721082	Trần Cao Bảo Ngọc	29/09/2004	Ninh Thuận	31TSC4						
8	27202142103	Phạm Thảo Nguyên	03/12/2003	Đà Nẵng	31TSC4						
9	28204948119	Lê Kiều Nguyên	16/01/2004	Gia Lai	31TSC4						
10	28208152798	Hồ Thị Phương	20/05/2004	Hà Tĩnh	31TSC4						
11	27215303027	Đặng Minh Quan	04/01/2003	Trà Vinh	31TSC4						
12	27212100481	Đinh Trần Gia Quân	09/03/2003	Quảng Nam	31TSC4						
13	28211149308	Nguyễn Đăng Quang	24/11/2004	Quảng Bình	31TSC4						
14	28204642251	Bùi Thị Mỹ Quyên	09/10/2004	Quảng Nam	31TSC4						K đc dự thi
15	28203054644	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/06/2004	Liên Bang Nga	31TSC4						
16	28209306300	Lê Ngọc Minh Thư	06/06/2004	Quảng Nam	31TSC4						
17	28206506024	Nguyễn Hiền Thực	24/04/2004	Quảng Ngãi	31TSC4						
18	28204631556	Trương Thị Hoài Thương	06/11/2004	Đắk Lắk	31TSC4						
19	28204602819	Bùi Nữ Mỹ Tiên	16/02/2004	Quảng Ngãi	31TSC4						
20	28204601763	Lê Hoài Trâm	12/01/2004	Kon Tum	31TSC4						
21	28204304723	Lê Thị Huyền Trang	25/11/2004	Đà Nẵng	31TSC4						
22	28214305386	Nguyễn Như Hải Triều	17/03/2004	Đà Nẵng	31TSC4						
23	28204321170	Hồ Thị Tú Trinh	18/04/2004	Quảng Nam	31TSC4						
24	27211345930	Nguyễn Quốc Tuấn	27/04/2003	Nghệ An	31TSC4						
25	27217240921	Nguyễn Phước Lâm Tuấn	09/03/2003	Thừa Thiên Huế	31TSC4						
26	27211344426	Đỗ Văn Vỹ	05/02/2003	Quảng Nam	31TSC4						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h00 - 11/05/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28216654848	Huỳnh Ngọc	Vỹ	01/09/2004	Quảng Ngãi	31TSC4					
28	27211328616	Trần Đình Tiến	Đạt	11/04/2003	Nghệ An	31TYC2					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG